

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2022/HS-ST

Ngày: 23-5-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Vũ Thị Thanh Thủy

*Thẩm phán:* Bà Bùi Thị Thu Hằng.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Sùng A Xà.

Ông Lê Quang Nhuận.

Bà Đỗ Thị Luyến.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đào Hoàng Oanh, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Hữu Sơn, Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 05 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên đã tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 48/2022/TLST-HS ngày 21 tháng 03 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 05 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Giàng A P (tên gọi khác: Không)**, sinh ngày 01/9/1989, tại tỉnh Điện Biên. Nơi ĐKKHKT: Bản N, xã C, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên; Chỗ ở trước ngày bị bắt: Bản N, xã C, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Không; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Giàng A M (đã chết) và con bà Vàng Thị M1 (đã chết); bị cáo có vợ Vàng Thị D, sinh năm: 1991; bị cáo có 05 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2020; tiền án: Không, tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa bị kết án và chưa bị xử lý vi phạm hành chính. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/11/2021, đến ngày 09/11/2021 bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

\* *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Lê Đình T, Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên (có mặt tại phiên tòa).

\* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Vàng Thị D, sinh năm 1991, địa chỉ: Bản N, xã C, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên (vắng mặt có lý do).

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 06/11/2021 Giàng A P đang ở nhà tại Bản N, xã C, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên thì có Vàng Seo S, trú tại: bản H, xã P, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên và một người đàn ông P không biết tên, tuổi, địa chỉ ở đâu đến nhà P chơi. Người đàn ông đi cùng Vàng Seo S nói với P, nếu P đi sang khu vực biên giới Việt Nam – Lào mua được 02 đến 03 bánh ma túy tổng hợp thì sẽ trả công cho P 10 triệu đồng. Khoảng 16 giờ cùng ngày P cầm theo số tiền 10 triệu đồng, trong đó có 05 triệu đồng tiền công được ứng trước và tiền của P, điều khiển xe máy đi lên khu vực mốc 66 biên giới Việt – Lào thuộc Bản N, xã C, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên, P gặp và mua được 02 bánh ma túy tổng hợp được đựng trong bao tải màu xanh từ một người đàn ông dân tộc Lào (khoảng 30 tuổi không rõ tên, địa chỉ) với giá 10 triệu đồng, P điều khiển xe máy mang ma túy về cất giấu vào bụi cây chít khu vực gần mốc biên giới, rồi điều khiển xe máy đi về nhà. Khoảng 21 giờ cùng ngày, người đàn ông đi cùng Vàng Seo Sinh gọi điện thoại cho P hẹn thời gian địa điểm mua bán. Khoảng 15 giờ ngày 07/11/2021 P điều khiển xe máy HONDA Wave màu đen BKS: 28B2-025.36 đi lên khu vực giấu ma túy lấy ma túy, để bao tải giấu ma túy trên giá đỡ hàng phía trước, điều khiển xe máy đi đến khu vực bản Đề Pua, xã Phìn Hồ, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên. Trong lúc Giàng A P và 02 người đàn ông đang trao đổi mua bán, thì bị tổ công tác phát hiện bắt giữ cùng vật chứng: 02 bánh ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 1.151,86 gam, lợi dụng sơ hở 02 người mua bỏ chạy thoát.

Tại Bản Kết luận giám định số 1262/GĐ-PC09 ngày 23/11/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

- Khối lượng vật chứng thu giữ của Giàng A P là 1.151,86 gam.
- 60 (sáu mươi) mẫu các viên nén màu hồng trích ra từ vật chứng thu giữ của Giàng A P gửi giám định là chất ma túy: Loại Methamphetamine.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại về kết luận Giám định nêu trên.

Bản Cáo trạng số 16/CT-VKS-P1 ngày 18/03/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố ra trước Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên đề xét xử Giàng A P về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, Kiểm sát viên, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Giàng A P phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251,

điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 39, 50 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Giàng A P tù chung thân về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, căn cứ Điều 136 BLTTHS và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Giàng A P không có ý kiến tranh luận về tội danh, điều luật mà Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố và bản luận tội của Kiểm sát viên. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 và xem xét về nguyên nhân, điều kiện, hoàn cảnh dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo, xem xét toàn bộ diễn biến của vụ án để đưa ra mức hình phạt thấu tình đạt lý, đảm bảo tính răn đe, giáo dục phòng ngừa chung, vừa thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước ta đối với người phạm tội, mở cho P một con đường sống để có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, làm lại cuộc đời. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về án phí đề nghị miễn án phí cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện Kiểm sát không có ý kiến gì tranh luận đối với người bào chữa.

Bị cáo không bổ sung gì vào bài bào chữa và hoàn toàn nhất trí với quan điểm truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên, không có ý kiến gì tranh luận.

Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Vàng Thị D có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa, bà Dí đã nhận lại toàn bộ tài sản do Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an tỉnh Điện Biên trả vào ngày 08/02/2022 bao gồm: 01 chiếc điện thoại di động, màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Vivô, màu đen, kính màn hình bị vỡ, kèm theo 01 sim Viettel số 0377.821.732, không kiểm tra bên trong máy và 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE – RSX, màu đen, biển kiểm soát 27B2-02536. Bà Dí không đề nghị gì thêm và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi HĐXX nghị án: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

## **[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo:**

Qua tranh tụng tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Giàng A P khai nhận: Khoảng 09 giờ ngày 06/11/2021 tại nhà ở của P, P thỏa thuận với một người đàn ông (không biết tên, tuổi, địa chỉ) đi cùng Vàng Seo S đến nhà P chơi, nếu P sang khu vực biên giới Việt Nam – Lào mua ma túy tổng hợp kháng 02 đến 03 bánh sẽ được trả công 10 triệu đồng, người đàn ông đã đưa cho P ứng trước 5 triệu đồng, P cầm 5 triệu đồng ứng trước và 5 triệu đồng của P điều khiển xe máy đi lên khu vực 66 biên giới Việt – Lào thuộc Bản N, xã C, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên, tại đây P gặp một người đàn ông dân tộc Lào khoảng 30 tuổi (không biết tên, địa chỉ) và mua được 02 bánh ma túy tổng hợp đựng trong bao tải màu xanh giá 10 triệu đồng, P mang về cất giấu ở bụi cây chít khu vực gần mốc biên giới. Khoảng 15 giờ ngày 07/11/2021 P đến chỗ giấu ma túy lấy ma túy và để ma túy trên giá để hàng phía trước của xe HONDA Wave màu đen BKS 27B2-025.36 điều khiển xe máy đến khu vực bản Đề Pua, xã Phìn Hồ, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên để bàn giao cho ma túy, khi đang trao đổi với hai người đàn ông thì bị phát hiện bắt giữ toàn bộ vật chứng 02 bánh ma túy Loại Methamphetamine có khối lượng 1.151,86 gam.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai trong hồ sơ vụ án, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 17 giờ 45 phút ngày 07/11/2021, Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ ngày 07/11/2021 và Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng ngày 08/11/2021, phù hợp với Kết luận giám định, bản Cáo trạng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử đã đủ cơ sở kết luận hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” khối lượng 1.151,86 gam Methamphetamine của bị cáo Giàng A P đã vi phạm tình tiết định khung được quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự:

*“4. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình:*

.....

*b) Hêrôin, côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR – 11 có khối lượng từ 100 gam trở lên”*

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân tỉnh Điện Biên truy tố đối với bị cáo Giàng A P về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, bị cáo không bị oan sai.

**[2]** Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Giàng A P là đặc biệt nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội. Chất Methamphetamine được quy định trong danh mục các chất ma túy có số thứ tự 323, danh mục II, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ. Đây là chất ma túy Nhà nước cấm sản xuất, vận chuyển, mua bán, tàng trữ trái phép. Hành vi của bị cáo đã xâm hại đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Mặt khác, ma túy là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã

hội và tội phạm khác. Bị cáo mới bắt đầu sử dụng ma túy được 08 tháng, do không làm chủ được bản thân nên bị cáo vẫn mắc vào tệ nạn ma túy, mặc dù biết tác hại của ma túy và biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo đã coi thường pháp luật. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp; khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự.

**[3]** Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Về nhân thân: Bị cáo Giàng A P không được đi học, ở nhà làm ruộng cùng gia đình, lớn lên kết hôn với Vàng Thị D và sinh được 05 người con. Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự gì. Bị cáo không có tình tiết nào tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình, do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt: Bị cáo Giàng A P phạm tội thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, khối lượng ma túy bị cáo mua của người đàn ông dân tộc Lào có khối lượng hơn 100 gam để mang đi tiêu thụ và hưởng tiền công 10 triệu đồng. Bị cáo hoàn toàn hiểu biết, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nghiêm trọng, gây hậu quả nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn cố ý thực hiện. Nếu không được các cơ quan chức năng ngăn chặn kịp thời thì hậu quả mà bị cáo gây ra cho xã hội là rất nặng nề, làm gia tăng các con nghiện và biết bao nhiêu gia đình tan nát vì tệ nạn ma túy và chính từ những đối tượng nghiện hút này cũng là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Nhằm nghiêm trị những hành vi phạm tội đặc biệt nghiêm trọng, nhất là tội phạm về ma túy; Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù không thời hạn đối với bị cáo để tương xứng với tính chất, mức độ đặc biệt nghiêm trọng do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, đồng thời cải tạo, giáo dục bị cáo, lấy đó làm bài học cảnh báo chung cho toàn xã hội, phục vụ cho công tác đấu tranh, ngăn ngừa, trấn áp loại tội phạm này trong tình hình hiện nay.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên và đề nghị của người bào chữa cho bị cáo là có căn cứ cần được chấp nhận.

#### **[4] Về hình phạt bổ sung:**

Theo quy định tại Khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự: *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”*.

Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy, nghề nghiệp của bị cáo là làm ruộng, thu nhập không ổn định, bị cáo có tới 05 người con, kinh tế gia đình khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Vì vậy, đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa và người bào chữa cho bị cáo là có căn cứ để chấp nhận.

**[5]** Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Điện Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, phù hợp với các quy định của pháp luật.

**[6] Về vật chứng vụ án:** Theo quy định tại điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, số vật chứng đã thu giữ cần xử lý như sau:

- Đối với vật chứng là ma túy, sau khi trích mẫu gửi giám định còn lại: 1.123,66 gam Methamphetamine cùng toàn bộ vỏ gói, đây là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động, loại bàn phím, nhãn hiệu NOKIA, màu đen, bên trong có sim điện thoại Viettel số 0347.948.460, không kiểm tra bên trong máy, tình trạng vỏ bị trầy xước. Đây là phương tiện bị cáo dùng cho việc phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 xe máy nhãn hiệu HONDA BKS: 27L1-002.60 chưa xác định được chủ sở hữu, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ, nếu đủ căn cứ sẽ xử lý sau. Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xử lý.

- Trả lại cho bà Vàng Thị D bao gồm: 01 chiếc điện thoại di động, màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Vivô, màu đen, kính màn hình bị vỡ, kèm theo 01 sim Viettel số 0377.821.732, không kiểm tra bên trong máy. 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE – RSX, màu đen, biển kiểm soát 27B2-02536 chủ sở hữu phương tiện là bà Vàng Thị D, là tài sản riêng của bà Di bị cáo lấy xe đi bà Di không biết nên trong quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát Điều tra đã trả lại cho bà Di. HĐXX xét thấy là phù hợp.

**[7] Về án phí:** Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, căn cứ Điều 136 BLTTHS và điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

**[8] Về các vấn đề khác:**

Tại phiên tòa bà Vàng Thị D vắng mặt có lý do, trong đơn xin vắng mặt bà Di có ý kiến đối với tài sản mà Cơ quan điều tra thu giữ bà đã nhận lại đầy đủ, không có ý kiến gì thắc mắc, không yêu cầu gì thêm. HĐXX không đặt vấn đề giải quyết.

Theo lời khai của bị cáo Giàng A P thì nguồn gốc số Methamphetamine bị thu giữ là bị cáo mua của một người đàn ông Quốc tịch Lào. Do bị cáo không xác định được địa chỉ cụ thể nên không có cơ sở để điều tra làm rõ. Do vậy, Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết trong vụ án này.

Đối với đối tượng Vàng Seo S người mua ma túy của Giàng A P cơ quan điều tra đã nhiều lần triệu tập, xác minh đối tượng vắng mặt tại địa phương Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra khi có đủ căn cứ sẽ xử lý theo qui định của pháp luật. HĐXX không đặt vấn đề xử lý.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

**1. Về tội danh:** Tuyên bố bị cáo Giàng A P (tên gọi khác: không) phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

**2. Về hình phạt:** Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 39, Điều 50 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Giàng A P (tên gọi khác: không) tù chung thân. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (07/11/2021).

**3. Về xử lý vật chứng:** Áp dụng điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

**\* Tịch thu tiêu hủy:**

- 1.123,66 gam Methamphetamine cùng toàn bộ vỏ gói, đây là vật Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành.

**\* Tịch thu sung ngân sách Nhà nước:**

- 01 chiếc điện thoại di động, loại bàn phím, nhãn hiệu NOKIA, màu đen, bên trong có sim điện thoại Viettel số 0347.948.460, không kiểm tra bên trong máy, tình trạng vỏ bị trầy xước, là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội.

*(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên ngày 21/3/2022).*

**\* Chấp nhận biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu của Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an tỉnh Điện Biên vào ngày 08/02/2022 cho chủ sở hữu là bà Vàng Thị D, địa chỉ: Bản N, xã C, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên bao gồm:**

- 01 chiếc điện thoại di động, màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Vivô, màu đen, kính màn hình bị vỡ, kèm theo 01 sim Viettel số 0377.821.732, không kiểm tra bên trong máy.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE, màu đen, biển kiểm soát 27B2-02536. Số khung RLHJC4322BY498223, số máy JC43E-6456377. Xe đã qua sử dụng.

**4. Về án phí:** Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản

1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

**5. Về quyền kháng cáo đối với bản án:** Căn cứ các Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo có quyền kháng cáo Bản án lên Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 23/5/2022). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày nhận được bản án chính hoặc bản án được niêm yết./.

**Nơi nhận:**

- Viện kiểm sát nhân dân Cấp cao tại Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên;
- Công an tỉnh Điện Biên (PC04);
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Điện Biên;
- Cục THADS tỉnh Điện Biên;
- Phòng HC Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TANDTC;
- Lưu hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Vũ Thị Thanh Thủy**



